

Số: 23 /NQ-VECE-DHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật đường cao tốc Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/10/2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Biên bản số 44/BB-VECE-DHĐCĐ, ngày 23/5/2024),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung đã được thống nhất tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thông qua toàn văn nội dung Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty (Chi tiết theo Báo cáo số 313/BC-VECE-KTKH ngày 06/5/2024 của Giám đốc Công ty, đính kèm), với một số chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành	Ghi chú
1	Sản lượng	tr đồng	101.469	114.898	113%	
2	Doanh thu	tr đồng	95.987	103.306	108%	
3	Chi phí	tr đồng	90.564	97.876	108%	
4	Lợi nhuận	tr đồng	5.423	5.430	101%	

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Stt	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Sản lượng	tr đồng	114.898	128.425	112%	
2	Doanh thu	tr đồng	103.306	125.639	122%	
3	Chi phí	tr đồng	97.876	120.139	123%	
4	Lợi nhuận	tr đồng	5.430	5.500	101%	

c) Thông qua chủ trương nâng hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Tp.HCM (Bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tạm ứng, vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh) từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty (Nội dung chi tiết Đính kèm).

3. Thông qua Báo cáo kiểm tra, giám sát năm 2023 của Ban kiểm soát (Nội dung chi tiết Đính kèm).

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Nội dung chi tiết Đính kèm).

5. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024, cụ thể:

a) Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

Stt	Nội dung	Số người	Số tiền/người/tháng (đồng)	Tổng số tiền trong năm (đồng)
1	Thù lao HĐQT (01 Chủ tịch kiêm nhiệm + 04 Ủy viên kiêm nhiệm)	5	2.000.000	120.000.000
2	Thù lao Ban Kiểm soát năm			60.000.000
2.1	Trưởng ban	1	2.000.000	24.000.000
2.2	Thành viên Ban kiểm soát	2	1.500.000	36.000.000
Tổng cộng (1 + 2)				180.000.000

b) Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Stt	Nội dung	Số người	Số tiền/người/tháng (đồng)	Tổng số tiền/năm (đồng)
I	Thù lao Hội đồng quản trị			126.000.000
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	1	2.500.000	30.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT	4	2.000.000	96.000.000
II	Thù lao Ban kiểm soát			60.000.000
1	Thù lao Trưởng Ban kiểm soát	1	2.000.000	24.000.000
2	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	1.500.000	36.000.000
Tổng cộng (I + II)				186.000.000

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức các năm 2022, 2023 và kế hoạch năm 2024, cụ thể:

a) Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức các năm 2022, 2023:

Stt	Nội dung	Lợi nhuận (đồng)	Trích lập các quỹ và chia cổ tức (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối 2022 chuyển qua	1.827.141.065	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	4.197.435.883	
4	Trích quỹ khen thưởng (3% lợi nhuận)		180.737.308
5	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương BQ của BDH)		236.850.000
6	Trích quỹ phúc lợi (3% lợi nhuận)		180.737.308
7	Trích quỹ đầu tư phát triển (6% lợi nhuận)		361.474.616
8	Chia cổ tức cho 2 năm 2022 + 2023 (10% vốn điều lệ)		5.000.000.000
9	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển qua năm sau		64.777.714
Tổng cộng		6.024.576.948	6.024.576.948

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024:

Stt	Nội dung	Lợi nhuận (đồng)	Trích lập các quỹ và chia cổ tức (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối 2023 chuyển qua	64.777.714	
2	Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2024	4.250.000.000	
4	Trích quỹ khen thưởng (kế hoạch 3% lợi nhuận)		129.443.331
5	Trích quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành (kế hoạch 1,5 tháng lương BQ của BDH)		236.850.000
6	Trích quỹ phúc lợi (kế hoạch 3% lợi nhuận)		129.443.331
7	Trích quỹ đầu tư phát triển (kế hoạch 6% lợi nhuận)		258.886.662
8	Chia cổ tức năm 2024 (kế hoạch 7% vốn điều lệ)		3.500.000.000
9	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển qua năm sau		60.154.389
Tổng cộng		4.314.777.714	4.314.777.714

7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc, các phòng, ban chức năng và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- ĐHĐCĐ (để b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Đặng Hoài Nam